

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 487
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẼ TỪ SỐ

28 Juin 1917
10 tháng năm Ấm
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. 1650
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Bôn-quan thì Bôn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	4 \$ 00
Sáu tháng.	2 50
Đổi chỗ ở.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	12 fr 00
Sáu tháng.	7 00
Mỗi số.	0 10

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIỂN BÁO.
- 3 - GIA ĐÌNH GIÁO DỤC.
- 4 - NƯỚC PHÁP BẢO HỘ.
- 5 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 6 - ẤC-CHAU CHIẾN SỰ.
- 7 - CHUYỀN LÂM RỘNG.
- 8 - TỬU-SINH.
- 9 - VĂN-CHƯƠNG.
- 10 - TIỂU THUYẾT ANNAM.
- 11 - MỘT CÁI BẦU CAO GIÁ.
- 12 - THÔNG-BAO (Đông-dương).
- 13 - TÌNH CẢNH BÊN TRUNG QUỐC.
- 14 - TRUYỀN XỬ LỄO.
- 15 - NHÂN ĐÀM.

Việc học ngày xưa
Việc học ngày nay
Việc học ngày sau
(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain)

(tiếp theo)

Khi nào mỗi bậc học đã đặt ra một khoa thi tuyển, để lấy học-trò trường dưới lên trường trên rồi, thì con-trẻ cứ tùy lực, tùy thiên-tư mà học cho đến chỗ giới hạn học thì thôi, đến chỗ nào là chỗ không đi xa được nữa, thì ở nhà trường ra, có thể làm được danh-phận lớn nhỏ, theo học-thức của mình.

Ngày xưa lúc mới có khoa thi có-thầy tốt-nghiệp, mỗi năm chỉ được chừng bốn mươi lên trường-cách, vậy mà bấy giờ những người thi hỏng, có phải toàn là những kẻ ngu dốt cả đâu. Chẳng qua những người ấy tâm thường ngày nay, không học qua được trường tỉnh.

Từ đây mà đi, một người đi học, mà cái thể phải ở nhà quê, muốn biết một đôi điều thiết yếu, học bằng tiếng bản-quốc cũng là đủ biết đọc, biết viết, biết tính, rồi thì sau này có được dự hương-chánh, cũng biết đường mà coi sóc quyền lợi cho dân; hoặc có nhà làm ăn, cũng biết đường lợi hại. Mà khi rảnh có muốn học thêm, thì đã có sách quốc-ngữ; như là được xem báo, thì trí cũng mở mang ra được nhiều.

Một cậu học trò học xong trường tổng rồi, mà không được vào trường tỉnh, lại muốn kiếm ăn ngay, thì cũng có thể nhận được những chức dịch nhỏ mọn, như là "chạy giấy các sở, hoặc đem thơ cho sở Giấy-thếp, hoặc làm thơ-ký cho làng. Nếu lại biết o-

được vài tiếng Tây, cứ tự nhiên mà nói, không tìm kiếm những chữ câu kỳ, những câu cao meo. thì lại còn có thể ra buôn bán, hoặc thầu khoán với các người Tây được.

Một cậu học-trò trường tỉnh thì đầu văn-bằng cơ thủy tốt nghiệp rồi, mà ứng tuyển lên các trường trên, không trúng cũng không đến nỗi thiệt danh phận mai sau. Rồi hoặc làm kỹ-lục các sở trong tỉnh, hoặc đi cầm nèn cho sở Đặc-điền, hoặc vào làm tập sự các sở trạng-sư, hoặc vào làm các nhà buôn bán, hoặc vào học công-nghệ ở các trường Bá-công, hoặc về các tỉnh mở ra mấy tiệm buôn, dặng cướp quyền người Khách; hoặc đi lãnh đầu giá các công việc Nhà-nước. Vì bằng nhà có cửa thì về mà cây cấy ruộng nhà, cũng còn hơn kẻ bắt thừc tu, đến khi tuổi tác, lại lên, những bậc kỹ-lão lý dịch được việc cho Nhà-nước; ấy cũng là một cái danh giá, chẳng hơn bọn kỹ-dịch ngu dốt trong ngành ngày nay sao!

Sau rồi đến những kẻ thì lần nọ cao lần nọ, lên mãi được đến bậc cao là bậc thành chung tốt-nghiệp, thì vào làm thơ-ký thông-ngôn cho các sở Nhà-nước cũng như bây giờ. Hoặc có vào làm các nhà buôn, các xưởng công-nghệ, thì cũng được cao công lớn phận nhưng đầu dậu được văn-bằng thành-chung tốt nghiệp rồi, có muốn chuyên đường công-nghệ, buôn bán cũng còn phải học những trường riêng dạy tinh toán số sách, hoặc dạy nghề nghiệp.

Bằng gia-tư giàu có lớn, không phải đi làm công với ai, cũng có thể được việc cho xã-hội nhơn-quần, hoặc ra làm hội-đồng địa-hạt, hoặc làm hội-đồng quân-hạt, chắc hẳn còn được việc cho dân sự hơn những viên hội-đồng ngày nay, là những người xưa đã làm việc quan, thông-ngôn kỹ-sự trở về, nay được ra làm đại-biêu, chỉ những lo lấy quyền lợi cho bạn đồng-liêu cũ, mà không lo chỉ tới sự công dân cả xứ.

Có một điều tôi muốn nói thiết tha như là, là sự kén chọn kỹ càng mỗi bậc học ấy, làm cho các đẳng hạng người trong nước, chỗ nào cũng tiến hóa phát đạt, mà từ trường dưới cho lên đến trường trên, sau này bậc nào cũng có thầy giáo giỏi.

Phạm người ta ai đã được chịu ơn

giáo-dục, thì nghĩa-vụ phải đem cái giáo-dục ấy, mà lan rắc cho kẻ khác cũng được hưởng với mình.

Những kẻ bây giờ hằng coi danh-phận ông giáo là một danh-phận nhỏ. Tuy vậy ta nên nhớ câu thầy giáo cũng là dân chi phụ mẫu. Người Ấn-độ có một câu phương-ngôn cũ từ 4.000 năm, nói rằng: Trồng được một cây, đã là một việc thiện lớn; nhưng dạy được một đứa trẻ cho biết chữ lại là một việc thiện to hơn nữa. Bên nước Nhứt-bồn, quan Thủy-

quan đại-tướng Nogi (Nại-điền) đã nổi đại-danh trong Nhứt-Nga chiến sự, khi già về hưu trí, đã danh giá người triều mà lại còn mở trường dạy trẻ học, để cho thêm danh giá nữa. Đó là một bậc anh-hùng cái thế trong lịch-sử cận thời nước Nhứt-bồn, mà cũng đứng làm gương cho thiên-hạ, học đời cha ông, phải dạy lại đời con cháu, mới là trọn nghĩa làm người.

(Còn nữa)

ĐIỂN BÁO

(Dépêches)

12 juin 1917.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê ngày 9: Cơ pháo-thủ của quân nghiệp bắn phá 2 trận đẹp đường vừa rồi, thì kế đánh trả lại một trận rất dữ dội mới tràn mới lập tại phía Nam Ypres, rồi cuộc bị đánh đuổi trở lại và đã thất.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa. Quân nghiệp áp đánh qua tại mấy nơi ở phía Bắc Montin-Laffaux và phía Nam Filain; đều bị đánh tháo lui nên cả thất.

Mặt trận I-ta-li

Tin ở Udine: Việc thắng của quân O-trích đôn rùm đó, thì thất là thắng có mấy thước tại mặt trận 2 dặm ở phía Nam Jamiano cho đến sông Timavo mà thôi, dẫn I-ta-li không giữ được chỗ ấy vì bùn lầy, dựa theo rạch nên bị pháo-thủ bắn tiêu. Quân O-trích áp đánh qua một trận tại Vodice bị tạt ra Bình tá đánh trả lại tại phía Nam Castagnavizza, bắt định quân nghiệp cầm tù.

13 juin 1917.

Mặt trận Langsa ở Flandrès

Truyền tin Langsa ngày 11: Pháo-thủ bắn một trận rất dữ trong đường xích-qui Nieuport tại Belgique, làm cho hư hại chiến hào A-lo-mau rất nhiều.

Trong tuần rồi binh ta bắn phá 21 cái phi-thoàn và đốt tiền hai cái khi-câu.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Pháo-thủ của quân nghiệp bắn rất dữ tại phía Nam Ypres và gần lối Fontaine les Croisilles. Binh ta bắn phá đặng 6 cái phi-thoàn, còn 3 cái phải hạ xuống; 3 cái bên ta mất.

Quan thủy-sư cho hay rằng lúc bay đi thám-thình lần chót tại Ostende rồi trở về có chỉ rằng các chiếc tàu lớn đều đem đi chỗ khác, hải-khẩu vẫn tanh chẳng tâu bệ cơ tàu.

Tin ở Gà-rét (Hi-lạp)

Ông Jonnard có cho ông Zamais hay rằng Đổng-minh sẽ mua hết mùa màng xứ Thessalie, rồi đem phân chia cho công binh, nhưng nước Gà-rét phải để cho Đổng-minh bảo thủ các đạo binh phía Đổng một cách chắc chắn, mà bước cả thầy trong nước Gà-rét đầu đầu đều như như.

Ông Jonnard lại cho hay rằng binh Đổng-minh sẽ xem-xét Cofinthe và miền Athène.

Việc đem binh Langsa qua, Corinthe và binh Langsa và Ang-lê qua Thessalie không có xảy ra việc chi cả.

Vua Gà-rét thổi vï

Ông Jonnard đã xin ông Jamis về vua Gà-rét thổi vï, lại chọn người để nói ngời. Vua Constantin nhường ngôi cho con thứ là ông Alexandre. Cả thầy đều bằng tình. Bình Đổng-minh đã đến Ypres, đóng ở Glassonna tại Thessalie. Vua Gà-rét định sang qua nước Suyt-sơ đi bằng tuần-dương ham Ang-lê.

Mặt trận I-ta-li

Truyền tin I-ta-li: Cơ pháo-thủ của ta bắn phá một chỗ của quân nghiệp có-thủ nhiều trận khác. Tai chót núi Asiago, cơ binh bộ của ta áp đánh qua một hòn Zebio và Forno, đánh lấy đặng Agneloposi và gần hết hòn Ortigara bắt đặng 512 tu binh.

14 juin 1917.

Tại nước Gà-rét (Hi-lạp)

Tin ở Athènes: Ông Jonnard đã đến Salamine rồi sang qua Salonique đang binh nghị với ông thống-soái Sarraï và ông Venizelos. Ngày lập pháp lo cách nào đặng trừ tuyệt việc ám-mưu của quân Tiết (Thổ-nhĩ-kỳ) đang hai Đổng-minh.

Tim-thủy-dinh A-lơ-mán bị giết

Tin ở Cadix: Một chiếc thủy-lôi-ham Y-pa-nho giết vào hải-khẩu một chiếc tim-thủy-dinh A-lo-mán bị liệt máy giữa biển.

Tiền nhà nước

Tin ở Londres: Chính-phủ Ang-lê dự định 394 triệu livres đặng dùng trong 3 tháng sau năm 1917, cả thầy là 4 ngàn triệu từ ngày khởi chiến đến nay, trong số ấy đã có tình góp với tiền đã ra trước cho Đổng-minh.

Tại Rút-xi (Nga-la-tu)

Mấy người khám-sai O-trích nói qua nước Rút-xi đặng bản tình việc giải hòa đều bị cầm tù nên chẳng có tới Petrograd.

Bài diễn thuyết sẽ đợc

Tin ở Hoa-thạnh-đôn: Ông Wilson sẽ đợc một bài diễn-thuyết ngày 14, ngài sẽ chỉ rõ cái cảnh-tình và mấy cái mục-dịch về cuộc chiến tranh của Hiệp-chủng-quốc.

15 juin 1917.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê ngày 13: Binh ta đánh tháo lui một trận quân nghiệp đánh tại mấy nơi trên thế bị lấy ngay hôm qua tại một sông Souchez và một trận của quân nghiệp tràn qua ở phía Đổng-Bắc Richebourg. Binh tràn qua địa trận của quân nghiệp ở phía Tây Labassée và Đổng-Bắc Nuyve Chapelle, đã đặng thành công.

Quán sát nhơn

Tin ở Londres: Có 15 cái phi-thoàn A-lô-mân bay qua liên trải phi tại phía Đông thành Londres, 49 người chết, 200 người bị thương. Việc bình gia không hư hạo cho mấy.

Mặt trận Langsa

Chẳng có truyền-tin langsa nào ráo.

Bình Ang-lê tấn phá

Ông Sir Douglas Haig cho hay rằng tù-binh bắt đặng từ ngày 7 juin có thấy đặng 7.342 người, trong số đó có 142 tướng-sĩ, 151 đặng 47 cây đại-bát, 242 súng liên tống và 60 cây súng đồng để dùng dưới chiến hào.

Bình ta đuổi quân nghịch muốn tràn qua tại phía Tây Lens, hạ đặng 3 cái phi-thoàn bị cơ-pháo-thủ của ta bay đi rồi về vô hại.

Phi thoàn bay qua thành Londres

Ông Bonar Law có nói tại phòng Nghị- viện rằng lui phi-thoàn A-lô-mân bay qua thành Londres lần sau đó, liên trải phi thì ghiết 55 người đờn ông, 16 người đờn ông, 16 người đờn-bà, 26 đờn nhữ; 233 người đờn ông, 122 người đờn bà và 94 đờn con nit bị thương tích. Việc bình bố và binh thời đều vô hại.

Bình Langsa đi đến Larissa

Cơ mã-khi của Langsa đã đến Larissa hôm sớm mai thứ ba.

Đoàn phi thoàn của Đông-minh

Tin ở Amsterdam: Nhứt-báo La Gazette Wesphalienne nói rằng đến 4 juin có nhiều đoàn phi-thoàn của Đông-minh bay qua bản phi mây thành ở chính giữa Moselle và Sarre.

Mặt trận Langsa

Chẳng có truyền-tin Langsa nào ráo.

Rời đờn một cái Từ-bà-lâm

Ông Bonar có cho hay tại phòng Nghị- viện rằng một cái Từ-bà-lâm bị một chiếc chiến-lâm duyet từ tại Bắc-hải, nên chày rớt xuống biển, không còn một người sống đặng.

Mặt trận I-ta-li

Chánh-phủ truyền tin: Quân Ô-trích tinh cơ đánh một trận tại mấy nơi trên-thềm núi của ta tại núi Ortigard và chốt núi Asiago nhưng mà chẳng thành công. Quân nghịch lại đánh một trận nữa, lại bị đuổi tháo lui nữa và cả thất.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Bình ta chiếm đặng nhiều nơi trên thế của quân nghịch chày dài theo mặt trận 3, 4 dặm, bắt đặng 175 tù-binh. Bình ta hạ đặng một cái phi thoàn, và làm cho 3 cái phi bay hạ xuống còn ta chẳng có thất cái nào hết.

Quan thủy-sư cho hay rằng tuần-dương hạm của Ang-lê lấy đặng 90 tầu binh tại hải-nghân Biền-đô bắt đặng 90 tù-binh và thâu đợc binh khí rất nhiều.

Chiếm Annam bị bán chim

Chiếm tài Annam có tàu khạc đất đi bị bắt chim hôm ngày 11 juin tại biển Mer ionienne. Chiếm Annam có liên tài phá qua chiếm tim-thủy-đỉnh lặn mất. Không ai chết cả.

Gia-đình giáo dục

(Education des Enfants)

Phận làm cha mẹ chẳng những là nuôi con cho no-ấm gọi là đủ, đều cần nhưn là còn phải lo giáo-dục cho nó. Nếu trẻ nào không giáo-dục ngay sau có làm đều chỉ sai nhơn-luân, sai phong-tục, cũng làm nhục đến tông môn, thì lỗi ấy ở nơi cha mẹ. Nền sách có câu: *Từ bất giáo phụ chi quá là vậy đó.*

Thế thì cha mẹ muốn dạy con trở nên người có giáo-dục thì phải lo dạy buổi nó còn thơ-ấu, vì lúc đấy tánh trẻ tự nhiên vẫn lành, muốn tập thế nào cũng dễ.

Cái mục-đích việc giáo-dục là gì? Cái mục-đích việc giáo-dục là phải dạy con cho nó biết 4 điều đại-khải là: phải biết đạo-đạo-nghĩa, phải biết việc lương-thiện, phải biết làm-hộ việc làm, phải biết kềm-chế lấy mình, là vì hề biết đạo-nghĩa là đi gì, thì chẳng hề làm đều chi chính lòng người, đều chỉ sai đạo-ly, đều chỉ không lễ-nghĩa; hề biết lương-thiện, thì chẳng hề làm chi tội ác, làm đều

chi chẳng biết thương xót con người; hề biết ham-hổ việc làm, thì chẳng hề chịu ngồi không mà khoanh tay đờm đờn, lúc nhò thì ham học, đến lớn thì ham làm ăn; và hề biết kềm-chế lấy mình, thì dầu lòng có đức làm sự quấy cũng kèm chế nổi, chẳng hề để thất tình là hi, nộ, ái, ố, ai, lạt, đục nó làm chủ lại mình, còn muốn làm việc chi thì đều gán chi mà làm cho thành tựu.

Nếu muốn dạy cho trẻ biết mấy điều đại-khải ấy, thì buổi nó còn nhỏ phải tập cho nó có thói quen, chừng trong tuổi một thì phải tập nó biết vững lòng, đến chừng lớn lên phải tập nó cho biết muốn làm nên việc.

Văn cái thói quen là cái tự nhiên theo thì nh (tập quyn nài nhơn sanh ệ nhĩ chi thiên tánh) nghĩa là tập nó làm việc chi đó, cứ dạy làm đi làm lại mãi, thết đến sau việc ấy không ai nhắc đến, nó cũng làm, song phải tập thói làm cho nó vui lòng mà làm thì tốt hơn.

Còn việc thói quen biết vững lòng nghĩa là hề cha mẹ dạy đều chi, thì biết nghe mà làm theo liền, chẳng phải đợi nói cho nhiều lời, chẳng phải đợi năn nỉ ý ời, chẳng phải đợi làm đừ tợn mới nghe theo.

Phải dừ gìn cho đến việc sai khiến. Làm cha mẹ chớ nên dùng đũa sai đó, chuyển không nên sai biểu nó chớ nên sai nó, còn phải luyện sức nó làm được việc ấy hề sai, chớ nên lựa việc quá sức nó mà sai, còn lựa nào nó mắc làm việc chi rồi, chớ nên sai khiến nó nữa làm cho nó phải rớt tim, trừ ra việc nào gấp rút và cần ịch làm mới sai, hề sai cái đó nó làm thì nói một vài lời, miễn là nó hiểu thì đủ, và có sai nó thì chớ nên giã ngo, chớ nên trước cọt, phải cho nghiêm, nghị, phải dùng lời dụ-dạng êm-ái đặng nó vui lòng mà làm theo, dầu nó có ý dùng dằng, hay là cứng đầu cứng cổ thì phải sai lại nữa cho nó phải vững lòng, chớ nên thấy hoặc nó trước cọt, hoặc nó khóc lóc mà bỏ qua.

Muốn cho nó vững lòng cho để thì mình sai khiến đều chi thì phải làm cho nó biết việc ấy là việc thiết, chẳng phải là gạt gẫm, việc ấy là cần ịch, chẳng phải nói chơi, và nhưn là phải chỉ cho nó rõ lý trong mọi việc đặng sau hề dạy nó thì nó biết mà làm liền.

Đến lúc nó làm sai đều chi mà mình muốn quở phạt, thì chớ nên quở phạt trước mặt người lạ, chớ nên chưởi mắng, chớ nên dùng lời thô lỗ, chớ nên sỉ nhục, chớ nên hăm hề, chớ nên đờn đập, chớ nên cấm chắng cho chơi, chớ nên cắt món ăn. Phải làm thế nào đưng quở trách nó thường nếu quở trách nó thường thường thì trẻ nó coi sự ấy nhảm đi, chẳng biết sợ, phải làm cho nó biết hề có quở-phạt thì là đều ấy là đều lỗi lớn, đều mình không bằng lòng.

Cho đến việc ngợi-khen cũng vậy chớ nên ngợi-khen thường, làm cho nó đặng ngợi-khen mà chẳng biết vui mừng, thế thì việc ngợi-khen ấy không ra nghĩa gì. Hễ gặp đờ chi nó làm đàng cho mình khen thì hoặc cười, hoặc hung, hoặc tỏ dấu hân hoan cho nó thấy vậy thì đủ.

Nhứt là cha mẹ phải rõ tánh đờ con mà chịu theo hầu có dạy dỗ lên lần, cha mẹ phải hiệp một ý với nhau trong việc giáo-dục, chớ nên cha thì rầy la, còn mẹ thì nưng liêu, làm cho trẻ-con nó dễ người.

(Còn nữa) **TÀN-VẢN-CHM.**

NƯỚC PHÁP BẢO HỘ

(La France Protectrice)

Một bài diễn thuyết của quan Toàn-quyền tó ý của Đại-pháp muốn đái con dân Đông-dương chú bảo hộ về cách nào.

Trong số báo kỷ rồi bôn-quán đã thông tin sơ lược, việc quan Toàn-quyền đi viếng tỉnh Nam-dinh, nay bôn-quán lấy làm hân-hạnh đặng báo một bài diễn thuyết của ngài đợc lược ý vì trước hết có ịch cho khán quan đợc báo đợc xem rõ mà sự nghĩ công ơn Đại-pháp.

Bài diễn thuyết quan Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương đợc trước mặt các thân hào Annam tại Nam-dinh.

Tôi đợc nghe những lời tin cậy, tận tâm và trung tín của quan Công-sứ và quan Tổng-đốc vừa mới thay lời nhần dân bôn hạ là tình đep đẽ và siêng năng, rục rồ ở đất Bắc-kỳ vì van-chương và kỹ-nghệ, mà tôi cũng lòng thì tôi lấy làm vui về vô cùng.

Cái sự cảm-động êm ái, cái cảnh tượng đep đẽ thì bôn chức lấy làm vui mắt và thỏa lòng quá, nhưng bôn chức cũng không hiểu nhảm cái ý nghĩa và cái tánh chất thật của những cảm-tình phát hiện ra đây: nghĩa là không phải vì cái tài trí nhỏ mọn của tôi, mà ca tụng cho những lời qui hóa như vậy.

Tôi chừa làm nên công việc gì xứng đặng với những điều tôi lòng an nghĩa ấy. Nếu những lời ca tụng ấy bày tỏ ra trước mặt tôi là vì tôi thay mặt Đại-pháp là nước bảo-hộ đã làm ăn ở đây, rồi làm lòng an ái, kính trọng và trung tín của dân Annam với quan Đại-biêu nước Pháp mà vược qua biên cương những đái xa xuôi ngo đến qui ở trước Mẫu quốc hiện đưng ra sức an-hùng để bảo thủ lấy quyền lợi thiêng liêng của nhân loại.

Dân Annam hiểu rõ hết cuộc chiến-tranh ghê ghê này nó làm cho chuyển đong cả hoàn cầu đã ba năm nay và cuộc binh đao ấy rồi ra làm sao thì đái biết rõ đợc cái tình ấy là tình yêu của nước Pháp và mai hậu của thế giới văn-minh là thế nào. Dân-Annam lại đợc dịp này mà biết rằng nước Pháp vẫn theo gương sử để lại mà đợc kể tên cho, hề giữ lấy hạnh phúc và tự-độc cho nhân loại, dân Annam lại đợc dịp này mà xem thấy nước Pháp hùng đợc đưng đứng chống với kẻ tàn bạo cái những mông mang chế chế cái thế giới. Dân Annam đã đợc xem thấy nước Pháp lấy máu đờ của con cái ra mà lo về sự yên ổn cho loài người hậu thế. Dân Annam xem thấy các cường quốc ở hoàn cầu cũng với nước Pháp mà đánh giặc để đep kẻ giữ man-tân bạo, bình vực lấy sự văn-minh thì cũng lấy làm vẻ vang làm.

Như vậy thì dân Annam đã biết rằng nước Pháp bảo thủ lấy văn-mạng của nước nhà ấy là bảo thủ văn-mạng cho các dân bảo-hộ, mà bình vực cho con cái nước nhà thì bình vực cho con cái nhà Việt-Nam. Nhưng dân Annam lại biết rằng tự nước Pháp bán về cuộc binh đao gôm gộp này thế nào mặc lòng, vẫn không phao giỡ trẻ nãi việc khai hóa cho dân như là lời nước Pháp đã hứa xưa nay.

Đó mới thiệt là những lời làm cho dân sự tỉnh Nam nghinh tiếp quan thủ-hiến Đông-dương đợc cái hân-hạnh thay mặt nước Pháp là nước nghĩa hiệp hề đường công-ly, quyền-lợi, tấn bộ của loài người mới cách cảm-động như vậy.

Tôi tưởng cái nghĩa như vậy thật phải làm và tôi lại đợc vui lòng mà theo đuổi công cuộc tôi làm ở đây, cũng theo như chánh sách của tôi từ lúc mới sang trong nhậm đất này lần thứ nhứt.

Không phải là tôi tự đắc rằng trong khi trong nhậm lần trước mà đã làm trọn vẹn đợc hết những công việc phải làm đàng. Sự khôn ngoan của người ta chính là cái kết quả của sự lịch-duyet và người ta phải chọn đời tim những đờng lối nào hơn mà biết đợc điều thiết và điều hay.

Tôi há chẳng biết rằng đã làm đợc nhiều công cuộc ịch lợi hiệp với lòng hi vọng của dân Annam vẫn trông cậy vào tôi hay không.

Hồi này lúc đi qua thành phố tôi xem thấy mấy chữ đẽ ở trên một cái bàn đợc đặt trước tượng tự như câu nói của tôi từ trước bôn năm về trước là «Tôi lấy tinh mà cai-trị»

Từ trước của tôi ngày nay rút lại cũng là theo mấy lời đó, mà công việc tôi làm bây giờ cũng là theo phương pháp ấy. Cái

phương pháp ấy là phương pháp tôi lòng tôi quyền luyến dân sự Annam ngay từ lúc tôi mới đến đây lần thứ nhứt, ngay từ lúc tôi mới biết dân tình, phong tục, sừ sách, tính chất và công việc làm của người Annam. Nếu tôi đã yêu mến dân Annam từ năm năm nay, đã tin cậy ở nhữ dân, ở đức tính của dân, lòng trung thành của dân, ở cái trí cách của dân đợc thể tấn bộ đợc, thì có lẽ nào bây giờ lại không mến hơn, không sẵn lòng lấy tinh mà cai-trị, và lại dân Annam đã làm thoả hết lòng hi vọng của tôi, đã làm vinh dự cho lời nói của tôi mà tôi lòng trung thành qui hóa với nước Đại-pháp trong buổi can qua. Lòng trung-thành ấy người Pháp đã lấy làm thêm phục vì xử này vẫn giữ đợc bình tĩnh mà dân sự lại nhiệt-thành nó nức đưng trong một nước Pháp hằng ngàn vạn người đợc giúp đợc báo thù quốc tởn.

Bữa tôi mới trở lại Đông-dương thì đã nói rằng nước Pháp không phải là nước quên ơn mà sẽ nhớ đợc niềm tận tâm, lòng trung tín của con cái nhà Nam-việt, tôi lại quá quyết mà nhấc lại của ấy, giữa lúc tôi đưng bình lực với các quan giặc việc, lo tình các công cuộc tấn-bộ cho thành hiệu đẽ mà tôi lòng báo của dân Đại-pháp mới cách rõ ràng. Các công cuộc tấn-bộ ấy phải có nước bảo-hộ và dân Annam đợc đưng làm hiệp lực thì mới trọn vẹn đợc. Các công cuộc tấn bộ ấy phải làm thế nào cho dân ta biết rằng nước Pháp là nước đợc sung túc lại vược học văn mông đờng. Đều ấy thì trong xã-hội bực nào cũng đưng mong các con nhè không ai là không lưu tâm đặng.

Nước Đại-pháp muốn cho cách sanh nhai của một bực người đợc đợc phát đạt hơn, người lao tâm cũng như người lao lực. Xung quanh mình tôi đây thì các quan-lai Annam, các văn thần kỹ hào ịch chính thế đến nghinh tiếp quan đại-biêu của nước Pháp, nhưng ở đàng xa kia, là nơi điền đái, hoặc chốn công-xử-đồng, tôi lại tưởng tượng thấy những người làm ruộng, những kẻ thợ thuyền, quần áo rách rưới mà không dám đờn đự lễ này. Lòng tôi vẫn nhớ bôn nông công sự của người ở đây làm một, mà nếu ta đái không đợc nghe lời tôi đợc nói này thì tôi muốn các nhà nông công sự biết cho rằng những nghĩa-vụ đời tôi đái không bao giờ tôi quên đợc.

Trong các xã hội nào cũng chia ra bực thứ đái và bực tai trị, hề làm việc bằng chơn tay và người làm việc bằng trí não, hề phục tưng, người sai khiến, hề lấy sự lực mà làm mọi việc cần dùng cho sinh kế, người trông nom tình mạng và các cơ quan của đoàn thể xã-hội.

Song những bực tai trị cũng đợc ngôi cao chức trọng, không phải chơn làm tay bôn như dân thôn đái thì nghĩa-vai tôi càng phải lấy lòng nhân hậu mà chỉ bôn. lấy lễ công bằng mà cai-trị, làm yên ổn cho kẻ bần hàn, cho xứng đàng với chức vinh dự là phụ mẫu dân.

Tôi chắc rằng các quan cai-trị, các quan-lai thân hào Annam nghe tôi đây sẽ lấy những tình ý ấy mà noi theo, và tôi có hề trông cậy ở các ngài mà làm các công cuộc đợc thành hiệu đẽ cho dân Annam mỗi ngày đợc chắc đàng đờng bực tai trị vẫn lấy lòng nhơn từ, công bằng, thanh hiêm, thết tha khôn ngoan mà cai-trị. Tôi vẫn có thể làm rằng những người có chí muốn ra kiến quốc thì phải vào các trường chuyên-môn để học lấy các mới chánh trị và lý luận tập lấy tư cách làm quan, khiến cho ngày sau có đủ tài bành mà làm cho trọn bôn phận mình không có điều gì phải chể bai nữa. Tôi lại có chủ kiến sắp đặt một cách thế nào đẽ cho các ngài đái ra làm quan đợc đủ tiền lương mà đợc lòng, khiến cho quan lại đều đợc cải lương tham lam.

Tôi hết lòng hết sức với các quan-lai làm việc mà các quan đỏi với dân, lại biết làm hề bôn phần, biết tin tâm, lại quả, biết giữ cho trọn chữ thanh-liêm, cho hết

lòng thân đợ. Các công việc tôi lòng tôi quyền luyến dân sự Annam ngay từ lúc tôi mới đến đây lần thứ nhứt, ngay từ lúc tôi mới biết dân tình, phong tục, sừ sách, tính chất và công việc làm của người Annam. Nếu tôi đã yêu mến dân Annam từ năm năm nay, đã tin cậy ở nhữ dân, ở đức tính của dân, lòng trung thành của dân, ở cái trí cách của dân đợc thể tấn bộ đợc, thì có lẽ nào bây giờ lại không mến hơn, không sẵn lòng lấy tinh mà cai-trị, và lại dân Annam đã làm thoả hết lòng hi vọng của tôi, đã làm vinh dự cho lời nói của tôi mà tôi lòng trung thành qui hóa với nước Đại-pháp trong buổi can qua. Lòng trung-thành ấy người Pháp đã lấy làm thêm phục vì xử này vẫn giữ đợc bình tĩnh mà dân sự lại nhiệt-thành nó nức đưng trong một nước Pháp hằng ngàn vạn người đợc giúp đợc báo thù quốc tởn. Bữa tôi mới trở lại Đông-dương thì đã nói rằng nước Pháp không phải là nước quên ơn mà sẽ nhớ đợc niềm tận tâm, lòng trung tín của con cái nhà Nam-việt, tôi lại quá quyết mà nhấc lại của ấy, giữa lúc tôi đưng bình lực với các quan giặc việc, lo tình các công cuộc tấn-bộ cho thành hiệu đẽ mà tôi lòng báo của dân Đại-pháp mới cách rõ ràng. Các công cuộc tấn-bộ ấy phải có nước bảo-hộ và dân Annam đợc đưng làm hiệp lực thì mới trọn vẹn đợc. Các công cuộc tấn bộ ấy phải làm thế nào cho dân ta biết rằng nước Pháp là nước đợc sung túc lại vược học văn mông đờng. Đều ấy thì trong xã-hội bực nào cũng đưng mong các con nhè không ai là không lưu tâm đặng. Nước Đại-pháp muốn cho cách sanh nhai của một bực người đợc đợc phát đạt hơn, người lao tâm cũng như người lao lực. Xung quanh mình tôi đây thì các quan-lai Annam, các văn thần kỹ hào ịch chính thế đến nghinh tiếp quan đại-biêu của nước Pháp, nhưng ở đàng xa kia, là nơi điền đái, hoặc chốn công-xử-đồng, tôi lại tưởng tượng thấy những người làm ruộng, những kẻ thợ thuyền, quần áo rách rưới mà không dám đờn đự lễ này. Lòng tôi vẫn nhớ bôn nông công sự của người ở đây làm một, mà nếu ta đái không đợc nghe lời tôi đợc nói này thì tôi muốn các nhà nông công sự biết cho rằng những nghĩa-vụ đời tôi đái không bao giờ tôi quên đợc. Trong các xã hội nào cũng chia ra bực thứ đái và bực tai trị, hề làm việc bằng chơn tay và người làm việc bằng trí não, hề phục tưng, người sai khiến, hề lấy sự lực mà làm mọi việc cần dùng cho sinh kế, người trông nom tình mạng và các cơ quan của đoàn thể xã-hội. Song những bực tai trị cũng đợc ngôi cao chức trọng, không phải chơn làm tay bôn như dân thôn đái thì nghĩa-vai tôi càng phải lấy lòng nhân hậu mà chỉ bôn. lấy lễ công bằng mà cai-trị, làm yên ổn cho kẻ bần hàn, cho xứng đàng với chức vinh dự là phụ mẫu dân. Tôi chắc rằng các quan cai-trị, các quan-lai thân hào Annam nghe tôi đây sẽ lấy những tình ý ấy mà noi theo, và tôi có hề trông cậy ở các ngài mà làm các công cuộc đợc thành hiệu đẽ cho dân Annam mỗi ngày đợc chắc đàng đờng bực tai trị vẫn lấy lòng nhơn từ, công bằng, thanh hiêm, thết tha khôn ngoan mà cai-trị. Tôi vẫn có thể làm rằng những người có chí muốn ra kiến quốc thì phải vào các trường chuyên-môn để học lấy các mới chánh trị và lý luận tập lấy tư cách làm quan, khiến cho ngày sau có đủ tài bành mà làm cho trọn bôn phận mình không có điều gì phải chể bai nữa. Tôi lại có chủ kiến sắp đặt một cách thế nào đẽ cho các ngài đái ra làm quan đợc đủ tiền lương mà đợc lòng, khiến cho quan lại đều đợc cải lương tham lam. Tôi hết lòng hết sức với các quan-lai làm việc mà các quan đỏi với dân, lại biết làm hề bôn phần, biết tin tâm, lại quả, biết giữ cho trọn chữ thanh-liêm, cho hết

lòng thần ái thì tức là các quan như ở tới đó. Các quan lại giúp việc cho tôi thì như thiết tôi muốn đầu đầu cũng giữ lấy sự công bằng để bình vực cho người ta và tài sản, để ai cũng có quyền tự chủ mà giữ lấy sản vật của mình, để ngân cấm cho kẻ nào khỏi phải làm làm, kẻ kia khỏi bị hà hiếp; nói tóm lại là để bình vực lấy quyền lợi đáng tôn kính của mọi người về đường tự do, tinh-mạng và tài-sản.

Luân-lý và lệ-luật cũ của dân Annam cũng đã bắt buộc phải tuân theo những điều lệ cốt yếu ấy. Nay nhà nước bảo-hộ cũng theo như qui điều của quốc tế là qui điều lo cho dân được sung sướng. Vậy thì các công cuộc trong nước, các chánh-sự của các quan cai-trị càng ngày càng phải tuân theo những qui tắc công bằng ấy, từ người kỳ lão trong làng lên cho đến quan cai-trị chư tể. Các quan-lai đứng nghe tới đây, chớ có quên rằng hiện bấy giờ hàng ngàn vạn người đồng bang của ngài từng chính bên Pháp, sinh hoạt ở trong một xã-hội văn-minh, mà cội gốc ở tại sự công-ly và quyền-lợi, mai sau lại trở về nước nhà, chắc đã được kinh lịch nhiều việc hay thì ai biết đem công việc hai nước mà so sánh. Chắc hẳn những người ấy, ông biết rằng nước Nam không thể một phút mà lại văn-minh, cực cực đặng về sự tiến bộ, là việc phải làm tuần tự công chánh nhiều thế kỷ mới nên. Nhưng mà những người ấy ai cũng biết rằng đã có những lệ luật công bằng tới yếu để giao thiệp với nhau, không cần phải cách trị văn minh tiến bộ lắm mới giữ được.

Đến khi những người từng chính ấy về đây thì phải cho người ta thấy nước nhà cũng đã tiến bộ ít nhiều mà so với chính sự bên Tây về đường bình vực quyền lợi của đoàn thể không đến nỗi khác nhau quá là bởi một cái bưng bít này và bỡ ngỡ rất xưa xa về đường hậu văn mà tôi muốn tổng kết lại bài diễn thuyết dài này. Tôi khám mang nước Pháp sang đây để thí thiết cho nước Nam được thanh vượng được giàu có, sự kinh-lệ được mở mang, sự học hành được tiến tới thì tôi chắc rằng con nhà Nam-việt sẽ giúp tôi trong nghĩa vụ ấy; nếu trước khi tôi vĩnh-quyết các ngài, mà tôi có thể nói được là đã làm nên chút việc hay trong xứ này thì thật là một sự về vang to như trong đời tôi.

HƯƠNG TRUYỀN
(Echos)

Muôn đờ lòng liêm-sĩ của người

Có một tờ Nhựt-báo kia ở bên Nhiều-đo muốn đo lòng liêm-sĩ của người ra thế nào, nên lấy một trăm đồng bạc, để trong 100 cái bao thơ, gói cho một trăm người khác nhau. Trong một trăm người ấy, chia ra 50 người đờn-đờ và 50 người đờn-bà, chọn trong các phẩm con người và chia ra thí đờn năm người làm trong một nghề.

Có 33 người đờn-bà và 31 người đờn-đờ gói đờn bạc ấy trả lại.

Đờn-bà thì có 2 người giàu có, 2 con hát, 2 có đánh-máy, 2 người nuôi đầu, 2 người làm vườn, 2 người thầy-thuốc, 2 người nữ trang-sư, 2 người không nghề làm ăn, 1 người nữ giáo-sư không trả đờn bạc ấy lại. Chính có năm người đờn-bà buôn bán đều trả lại hết.

Còn đờn-đờ thì có 2 người giàu có, 2 người thợ chỉ, 2 ông quan tòa, 2 tên lính tuần cảnh, 1 ông trạng-sư, 1 người phú hộ, 1 người viết báo, 1 ông tẩn-sĩ, 3 người lương-y và 4 người bán nhà hàng còn giữ đờn bạc ấy.

Việc tự-hối của một ông quan võ A-lơ-măn

Ông Gérard cựu sứ-thần của Hiệp-chúng-quốc ở bên Bà-linh trước khi về Hoa-lianh-đôn, Ngài có ghé tại Paris — theo lời ông René d'Aral viết trong Nhựt-báo Lectures pour tous — đặng khám ông Laurent là quan cai

quan sở tuần thành hầu có nói đùm việc của một vị quan võ A-lơ-măn cây Ngài.

Quan võ A-lơ-măn ấy cây Ngài trả lại đùm cho bà công X... một gói đồ trong ấy có một cây kiền nhận hột xoàn, và một đồng ảnh vẩy của quan võ A-lơ-măn ấy lấy hồi lúc cướp đoạt dõ-lai-vật trong nhà lầu của bà công X... ở tại phía Bắc Đại-pháp.

« Quan võ A-lơ-măn ấy ngày nay ở nơi tự hối, nên nay thừa dịp ông Gérard sang Paris mà cây Ngài trả lại đùm cho bà công X... »

Một tên A-lơ-măn mà biết tự hối như thế, thật cũng là ít có.

Phong tục của quân lính A-lơ-măn

Mấy người lính ở phía Bắc đặng hồi hương, về có thuật một việc như vậy :

Người ta thường thấy tại me sông Scarpe một đờn nhỏ A-lơ-măn bộ tướng vạm-võ, chừng lối 12 tuổi, đứng hay câu ca. Ấy là con của ông hoàng-tử Rupprecht de Baviere là người cai quản vùng đó.

Ngồi gần đờn nhỏ ấy có một vị thống lãnh mà đờn quan phục và mỗi lần ca àn hết mỗi thì vị thống-lãnh phải bắt con gái khác mà móc vào lưng của.

Sở quân lính A-lơ-măn thất

Từ ngày 1^{er} cho đến 31 Mars 1917 chính-phủ A-lơ-măn có đàng ra sở quân lính bộ và thủy bị thất như sau này :

Bị giết	19.131
Bị thương tích	38.846
Bị mất	12.332
Tổng cộng	70.309

Sở tổng cộng quân lính bị thất từ ngày khởi chiến cho đến 28 février.

Bị giết	1.040.603
Bị thương tích	2.641.866
Bị mất	585.121
Tổng cộng	4.267.590

Các quan võ bị thất :	
Bị giết	31.230
Bị thương tích	60.558
Bị lạc mất	6.064
Bị cầm tù	3.616
Tổng cộng	101.468

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ
(Autour de la guerre)

Công trận của loài chó

Trước ngày khởi cuộc chiến tranh, ở bên Pháp-quốc và ở bên Đức-quốc, người ta đã bày thử một số tình những chó để giúp trong việc vệ sanh. Mấy con chó ấy

có mang vòng trên cổ một miếng vẽ trắng, trên miếng vẽ trắng có một chữ chỉ số.

Đến chừng giặc nổi lên, số chó ấy không đủ mà dùng, nên người ta tập các thứ chó khác mà dùng đó; thứ chó của bọn "chăn-hiên hay hơn hết. Lựa tình những chó nào vóc không cao không thấp, lòng thiết dăm mới dùng.

Những chó để giúp trong việc vệ sanh kêu là chiens sanitaires đó thì để dùng đi kiếm những quân lính bị thương tích, đến sau người ta lại dùng đi theo quân-sĩ. Khi ra sắp đặt việc binh gia lại rồi, thì từ ngày 1^{er} janvier 1916 người ta lại dùng chó tại sở binh-bộ.

Bởi vậy cho nên từ đó đến sau mới có thứ chó để mà rình kêu là chien-quetteur đứng gác ngoài chiến hào. Hễ khi nào có quân nghịch lên bờ qua thì con chó ấy nó sủa lên và nó giựt chéo áo ra lên lính gác nằm kể bên nó đó.

Lại có một thứ chó để mà gát kêu là chien-sentinelles. Thứ chó này lại công trận hơn nữa, nó đi gát thường hay chạy ra đàng trước đờn trận, hoặc núp trong bụi cây. Nhờ vậy nên hễ động tĩnh một chút tiêu thì nó đã hay trước rồi. Hễ nó hay động tĩnh nó chạy về cho chủ nó hay liền. Nhất là trong lúc ban đêm chó ấy thật giúp ích rất nhiều.

Lại có một thứ chó khác nữa để đi tuần kêu là chien-patrouilleur. Hễ khi nào nó đánh hơi theo đàng đầu của quân nghịch, thì nó liền chạy về cho chủ nó hay, chừng nó dắc đường đi hoặc một toán binh, hoặc một đạo binh, đi theo cho đến nơi chỗ quân nghịch trú đó.

Lại có một thứ chó để đi thông tin kêu là chien de liaison, nó đi từ tiền-đạo cho đến hậu-đạo, và từ hậu-đạo đến tiền-đạo đặng đem thư người ta cột trên cổ nó.

Mấy thứ chó ấy đều đánh hơi lạ lắm nên hễ trái-phá vừa bắn qua, thì nó biết hơi rồi. Hễ khi nào trái phá bắn gần tới thì chó ấy coi bộ buồn bã lắm, kiếm chỗ núp, không thì quàu đờn binh như kiếm chỗ mà trốn vậy.

Việc phong thưởng chó

Con chó chăn chiến Pyrame đặng phong thưởng như vậy.

Chó ấy cho hay rằng có một đạo binh Đức núp bên kia mà bên này không đờ, nên tiếng nó sủa cứu thắc đờng đạo binh Pháp. Nhờ tiếng nó sủa làm cho chủ nó sanh nghĩ nên mới thấy rõ đạo binh nghịch. Chủ nó liền cột vào cổ nó một miếng giấy, nó liền chạy trở lại đàng trận Pháp mà thông-tin.

Đức Giám-quốc có phong thưởng chó

con chó Pyrame một cái médaille militaire.

Con chó Fend-Tair hồi ngày 12 décembre 1915 tại Reelincourt cứu chủ nó là thầy đời Jaquemin khỏi bị về tay quân nghịch, nên cũng đặng phong thưởng một cái médaille.

Con chó Chocolat là chó để gát (chien sentinelle) bị một trái phá văng oành mỗ, đã bị thương tích như vậy mà cũng cứ đứng gác mãi.

Chuyện làm ruộng
(Causeries sur l'Agriculture)

(tiếp theo)

Nói tóm lại, thì nghề canh-nông không nên làm như đờn-bà nuôi gà vậy. Kia, xem họ đem một ít trứng chẳng chọn lựa gì, cho mái ấp liềm, mà cũng chẳng cần chọn mái nữa. Có nư ta được mưoi làm con nư, chỉ biết liện gạo, liện bắp cho gà con ăn. Rồi thấy gà chết lần đi, hai con, ba con, sáu con, mà chủ ấp không rõ có làm sao. Chỉ tại khi mư, khi nắng sanh ra chúng nó tạt kia. Đàng đàng năm sáu tháng trời, bán ba con gà, được chừng đó chín cắt bắp, mà cho ấp đã mất ba cắt trứng rồi, lại con đờn thêm bốn năm cắt lúa cho gà ăn nư. Bấy giờ ai đến mua gà, cứ kêu ca với người ta rằng : Buồn gà không lời !... rồi lại vãn cứ nuôi mãi như vậy, chẳng chịu suy nghĩ gì cả.

Các nhà canh-nông của Annam ta, cũng đều làm ăn hồ đờ như vậy. Đến khi khôn khéo từng trải được như ông đây, thì lại trông thứ gì chỉ cho họ họ thử ấy, không dám trông ra thử khác, sợ lỗ vốn chăng. Xem như trâu có tiếng như thì ở Gò-vấp; măng-cụt thì Lai-thiên, lúa gạo thì Sóc-trăng, bắp thì Bà-rịa, cải bắp thì Chợ-lớn, v. v. Tỉnh nào cũng vậy : Mỗi người chuyên trông chỉ một hai thứ mà thôi. Cho nên lỡ khi thất mùa, thì không có gì mà kéo lại nữa. Cũng vì lẽ ấy, cho nên sau khi năm nào thất mùa, mới thấy người nhà-quê ta thay đổi trông ra thử khác, nào khoai, nào sắn, nào đậu v. v. Song những thứ đó chỉ trông tạm vài nơi, để cứu cơ mà thôi. Đàng lẽ năm nào đâu cũng trông phải trông trặc như vậy.

(Còn nữa)

Từ-bịnh
(De l'Alcoolisme)

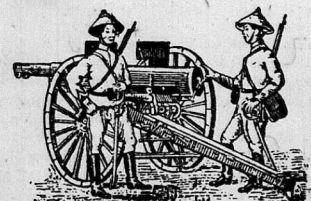
(tiếp theo)

Phương linh nghiệm trị bệnh rượu

3^o — Giáo-duc. — Cho đàng tuyệt trừ bệnh rượu thì phải dùng phương thì ba này mà trợ với hai phương, nói trước mới là công-hiệu cho. Tìm thế mà làm khó lòng cho mấy người bệnh rượu chưa tạt, cũng không đủ, vì bị ngăn trở thế này họ dạy qua thế khác, họ thà nhịn ăn nhịn mặc mà chẳng thà nhịn uống; vậy thì phải làm sao mà luyện tập cho họ sửa tánh.

Trước hết phải lấy sự học thức, lấy gương lành, lời dạy bảo, giáo-duc, lòng đạo đức, sự suy gẫm những điều thiết hại bởi rượu mà ra, phá sự in trí sai, xét sai của họ. Hồi trước chẳng ai dè rượu nó dắc đến sự dữ, dè cho nó lấy tràn ra như lửa cháy, người ngu dại sa mê chẳng biết là bao nhiêu, nay mới hay nó là một giống thuốc độc, ai cũng thấy, ai cũng hiểu

Thuốc điều hiệu CANON



BAO-XANH
Đàngon mà lại rẻ tiền

no là mối hại gia thất, hại cho xã-hội, cho vận mạng nước nhà, cho nên mới hơn chải mà khử trừ giống độc ấy.

Vậy thì ai ai cũng phải ra tay mà giết nó, hoặc lập hội giảng sự tiết kiệm, hoặc đặt sách, đặt Nhứt-trình, hoặc diễn thuyết, kẻo làm tổn giáo phái giảng rao trong nhà thờ, các thầy giáo, các cô giáo phải dạy bảo học trò chớ sự uống rượu, các nhà giáo-dục con trai con gái thiều-niên khá khuyên lơn chừng nó lánh xa đàng ấy, người làm chủ phải bảo kẻo làm công, quan cai binh phải dạy dỗ lính trong cơ mình.

Ấy thật là như chiến trường rất rộng, để mà đánh với kẻ nghịch dữ tợn này.

Lời nghị luận. — Có kẻ nói rằng rượu mạnh là món cần mà bổ sức cho người làm công mệt nhọc, uống rượu thì nó tiêu sấu khiêng vung, con người xa đàng ấy, người làm chủ không hay rầy rà; trời lạnh uống rượu cho ấm; mỗi bữa trước ăn cơm uống một ly Whisky khai vị, bụng đói ăn cơm nhiều, ăn rồi ưc thêm một ly Cognac để dần rượu, cũng nhiều lợi khác vãn.

Đấy tôi không cần đáp chi cho đông dãi, chỉ xin những người nói như vậy hãy nhớ lại gương người nọ người kia thế nào, phần tôi đã thấy ba bốn người vì uống rượu mạnh quen như vậy, lần ngày da mặt ra sần sượng nổi n mụn, và ửng đỏ, coi như người tật phung vậy, sau tôi xin coi bài tôi nói kỹ rồi ở bên Âu châu số kẻ bị rượu mà ra diện đại là không nhiều, thì rõ rượu mạnh đã không bổ lực mà nó hại thêm thì có. Người mà ham mê sự rượu ché quá thì tự nhiên phải bẽ bối mà phình đồ mình, chớ ai đi nói nghịch sự mình ra hap báo giỡ.

Xin chừ công hãy đọc lời này của quan lương-y kia qui danh là Le grain mà rõ thêm: « Rượu mạnh dạt cao chữ (spiritueux) nó không bổ, mà lại nó làm chuyện đống gan cốt nó không thêm sự mạnh thiệt, nó chỉ giúp cho con người mạnh tạm vậy mà thôi »

Thật thì trong một lúc mình uống rượu đó, cá nhơn-lực nó phát ra hơn thường; tí cũng như con ngựa, người ta đánh nó một roi, nó vụt nó chạy mạnh hơn nhưng mà rượu nó không nuôi gân cốt cho này nó thêm,

cũng như cái roi không làm cho con ngựa mập mạnh thêm, cho nên hễ qua buổi uống rượu thì sức nó kém lại hơn trước nữa.

Giả như cho một người vạm vỡ tráng kiện uống một ly rượu mạnh tức 120 grammes đậm mà làm một việc nặng nề chỉ đó, thì làm việc coi bộ nhọc nhằn, không được phần chẵn. Qua chừng 4 giờ, cho uống 1 ly như vậy nữa, thì sức lực trong 10 phần bớt hết bảy; nếu uống một ly thứ ba thì coi bộ bải hoải, đổ tay không nổi mà làm thêm.

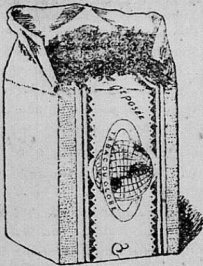
Lời tôi nói đây chẳng phải bầy ra mà nói, xin chừ công hãy nghe chuyện này mà cho tôi nói thật.

Trong năm 1891, tại nước Hiệp-chung-quốc (Etats-Unis) người nước ấy có một cuộc thi mà so sánh sức lực kẻ uống rượu và kẻ kiêng rượu. Người ta mới phân ra một phía thì 20 người thợ dệt làm công việc song chi cho uống nước không mà thôi; phía khác cũng 20 người thợ làm cũng một công việc, mà cho uống nào là rượu chắt, rượu bọt, rượu Cognac vãn-vãn. Qua 20 ngày, người ta mới lấy các món đồ thợ làm mà so sánh, thì thấy 6 bữa trước bọn thợ uống rượu làm tốt hơn hơn bọn thợ uống nước lã; mà từ ngày thứ 7 về sau, thợ không uống rượu làm bằng số hơn bọn thợ kia bằng ba.

Ấy là chứng cứ thực mà rõ làm cho sức lực hồi phục một lúc rồi phá gán-cốt cho hoại đi. Ông Henry

Thuốc gói chưa vãn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG VA VÀI NÓ THƠM DIỆU



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

de Darville là người phụ-bút báo La Natura có nói câu này rằng: « Cái máy con người nếu dùng rượu mà bổ lực thì càng thêm lực hơn là đường bằng rượu mạnh. »

Còn những trang học sanh, kẻ làm việc Bureau, viết lách tinh toán, nói tắt một lời kẻ làm việc về phần

trí thì uống rượu không có ích chi cả, vì rượu nó giúp trí về chừng nào, thì nó lại làm lu lút trí hiểu, và trí nhớ chừng này, mà uống rượu mạnh luôn thì nhiều khi bị cưỡng tằm.

PAULUS-HOÀ

VĂN-CHƯƠNG

Une belle nuit dans le désert du Nouveau-Monde

Une heure après le coucher du soleil, la lune se montra au dessus des arbres à l'horizon opposé. Une brise embaumée, que cette reine des nuits amenait de l'orient avec elle, semblait la précéder dans les forêts comme sa fraîche haleine. L'astre solitaire monta peu à peu dans le ciel: tantôt il suivait paisiblement sa course azurée; tantôt il reposait sur des groupes de nues qui ressemblaient à la cime haute des montagnes couronnées de neige. Ces nues, ployant et déployant leurs voiles se déroulaient en zones diaphanes de satin blanc. Se dispersaient en légers flocons d'écumé, ou formaient dans les cieux des langes d'une teinte éblouissante, si doux à l'œil qu'on croyait ressentir leur mollesse et leur élasticité.

La scène sur la terre n'était pas moins ravissante: le jour blénaître et volonte de la lune descendait dans les intervalles des arbres et poussait des gerbes de lumière jusque dans l'épaisseur des plus profondes ténèbres. La rivière qui coulait à mes pieds, tour à tour se perdait dans les bois, tour à tour reparaisait brillante des constellations de la nuit, qu'elle répétait dans son sein. Dans une savane, de l'autre côté de la rivière, la clarté de la lune dormait sans mouvement sur les gazons; des houleux agités par les brises et dispersés ça et là formaient des îles d'ombres flottantes sur cette mer immobile de lumière. Au près, tout aurait été silence et reposant la chute de quelques feuilles, le passage d'un vent subit, le gémissement de la hutte; à loin, par intervalle, on entendait les sourds mugissements de la cataracte de Higara, qui dans le calme de la nuit, se prolongeraient de désert en désert et expiraient à travers les forêts solitaires.

La grandeur, l'étonnante mélancolie de ce tableau, ne saurait s'exprimer dans les langages humains; les plus belles nuits en Europe ne peuvent en donner une idée. En vain dans nos champs cultivés, l'imagination cherche à s'étendre; elle rencontre de toute part les habitations des hommes; mais dans ces régions sauvages, l'âme se plaît à s'enfoncer dans un océan de forêt, à planer sur le gouffre des catacates à méditer au bord des lacs et des fleuves et pour ainsi dire à se trouver seul devant Dieu.

Châteaubriand.

Một đêm thanh lịch trong chốn hoang bển Tân-thế-giới

Mặt trời vừa lặn, chúng đặng một giờ thì phía bên kia trời, mặt trăng đã hiện trên đầu ngọn cây. Một cơn gió hiu hiu thổi đem ngát đũa chi hương từ ở phương đông, gió thơm dường như đi trước trong khoảng rừng xanh khác nào hơi mặt chi hương từ ra. Gió thổi-âm một mảnh, thỉnh thoảng lướt lên trời; khi thì phẳng lặng đi trong khoảng thanh-khung, khi lại ngất trên rừng mà bay giống lạc đầu non tuyết ngàn. Vầng mây khi thì xếp-lép, khi lại xóa ra, xô dãi vàng ngân vàng doc như tấm vóc trắng tinh, lúc thì tang ra như bộ hình định mặt nước, lúc thì hiệp lại như đám bông lấp lánh giữa trời, ngổ ỉm con mắt. Trong nhơn minh rõ thấy niềm thay điếu.

Cảnh vui đời dài cũng chẳng kém gì: bóng trăng xanh xanh, nươn mướt giơn cây là nhấc thủa ra đời sáng thốt đến chỗ tối tăm mù mịt. Dưới chúng có một cái suối chảy quanh quanh lớn lớn, khi khuất trong rừng, khi lộ trở ra, lấp lánh bóng sao long đả nước. Ở bên kia suối dòng rờng minh-mông, bóng trăng thôm-thiết (chàng chứt xuyên-xao), trên đầu ngọn cỏ. Gió hiu hiu thổi lại động mấy chòm cây mọc rải rải chỗ chỗ kia, hình như còn bóng linh-dinh trở mặt hiện lảo quang lạng lẽ. Ngun quanh lối đó, nếu chúng có là rọi rắt, xung quố hình ảnh, tiếng than chim cò, thì thật là yên tịnh như tờ. Trừ chấp nghe ở đàng xa tức Higara đổ nước ào ào, giữa lúc đêm thanh, vang rền khi đồng hoang này qua đồng hoang khác, thâu đến rừng xanh hiu quạnh.

Sự cao rờng minh-mông, cái cảnh trong-sầu muốn là lòng thì tiếng nói coi người không thể gì mà tả ra cho kiệt dạng. Những đêm thanh lịch bển Âu chẳng hề sánh đặng một ý-tưởng như vậy. Dầu cái tưởng-tưởng có muốn bủa xa ra trong chốn điền-gian ta, thì bữa cũng không đặng; chớ nó cũng gặp guy, chớ ở xứ đã-mạn này thì linh hồn con người chũ ra vào chốn rừng rờng minh-mông, tra bay liệng trên thủa sấm thầm, và ngồi trên bờ ao, bờ rạch mà suy xét việc đời, nghĩa là tra ngắm Trời mà ở một mình. (1)

(1) (Trành) TA-TRUNG-NHĨA, diển-nhĩn. (1) Tự-do chẳng tằm ai mà chẳng hiệp ai (liberté)

Feuilleton du 28 Juin 1917. N° 487

Tiểu thuyết Annam

(Roman Annamite)
Của quan Chương-phủ Đốc-học Haidtrong soạn ra
L. T. L. dịch nôm

(tiếp theo)

Quần lính ai này đều nói:

— Việc gì chớ việc đó để dễ, cứ để mặc chúng tôi!

Nói rồi bèn thớng báo cho nhau, định ngày Lội tễ ở chùa Khán-sơn.

Đến ngày hội, trong cơn lăm người sợ ai thế Huy-quận, không biết việc kết-quả rồi ra thế nào. Còn đang kể nói này, người nói khác, bỗng đầu có một người đứng ra nói rằng:

— Đứng lo! Đứng lo!! Chớ cho buổi tễ sớm mai đây, nghe một hỏi trong hiệu, ai này cứ việc sủa tay xông vào, kẻo ngay Huy-quận ra, một thàng ta đâm cho nó một cái cũng chết!

Chứng nghe nói, ai này đều khen diệu kế diệu kế!!

Viên đứng ra mà nói đó là ai?

Là người Bàng-Võ, người ở huyện Thanh-chương tỉnh Nghệ-an. Ông có trước là người trung-hưng công-thần triều Lê, ngày nay suy sụp, lang bãi ra làm lính, nhờ có biết chữ, nên bỏ vào chơn lại-mục. Và ở kinh-đô truyền nghề viết đơn kiện cáo cho người, có danh tiếng hay sui nguyên dục bị. Đến bây giờ đứng thì xướng-việc cũ-nghĩa này, chúng tôn anh ta làm mưu-chủ, đặng khi vào tễ điện, đánh ba hồi trống làm hiệu.

Câu âm Bàng ta khảng khái nhận liên, bèn cùng một tay linh uống huyết ăn thế, song không chi định là ngày nào, cứ nghe hiệu trống Bàng-Võ đánh, thì ào vào khởi-sự.

Mưu kế định rồi, có người ở làng An-kim, tỉnh Nghệ-an, tên là Bửi-bật-Trực, làm môn-hạ-sĩ của Viên-quận-Công, về dự con Viên-quận là Chiêu-lãnh-bá vào tễ, đặng lập công danh.

Chiêu-lãnh-bá khuyên quân lính rằng: Chuyện này không phải là chuyện chơi, các người đừng thối tốp, để ta về tảo với Đức Thánh-màu trước đã, sau lỡ việc có không xong, còn thế lây liềng: Phụng mât-

chỉ cái lại, vậy mới là đường đường chánh chánh cho chớ!

Chứng nghe có lý, bèn theo lời đợi chỉ-dụ là Thánh-màu coi phán sao. Chiêu-lãnh-bá về thuật chuyện lại với cha là Viên-quận. Viên-quận nghe nói, sự rung lập cáo nói:

— Chết chưa! Sao con dại nghe những quân vô-lại, lỡ mà việc bại-lộ ra, thì tội tru-di tam-tặc do con à! Chẳng tha chuyện ai mặc ai, phú-quì ta như vậy, cũng là mần nguyên rồi mà, còn muốn được voi đòi tiền chi nữa?

Chiêu-lãnh-bá nói:

— Dạ thưa cha! Xin cha cứ yên tâm, việc chắc là thành, nếu đặng đặng sau con sự ăn năn không kịp!

Cha con đương bàn bạc, quân lính đã đắc nhau đến đông cả nhà, Viên-quận bắt đắc đi phải ra nói với tay lính đó rằng:

— Các người còn có lòng vì nước, nữa là lão cha chẳng căm-tâm. Song việc này là việc quan-hệ, sống chết trong giây phút, nên phải bàn với nguyên-kiểm châu loan, vốn nó quen ra và trong cung-

cảm, không ai ngờ vực, lão sẽ làm tờ mặt tấu, nhờ vào vô tẩu với Đức Thánh-màu trước đã, rồi sau sẽ khởi sự cang-chưa muộn.

Quần lính sợ đất giầy hoải, van-nhứt việc bại lộ ra thì làm sao! Song đã quá đèn, cũng chẳng quản chi, bèn đi đất nhau tới nhà Nguyên-kiểm. Kiểm vốn là người nhát như chỏ, nghe quân lính nói, chẳng còn chứt hồn vía vào, liền gạt phứt ngài đi.

Tại linh thầy vậy bèn lấy ai hiệp Nguyễn-kiểm, lại nhà Viên-quận nhận tờ mặt-tấu, vô cung tẩu với Đức Thánh-màu.

Vốn là Thánh-màu, ngài vẫn có ý không bằng lòng về việc bỏ con lớn lập con nhỏ, nên nghe tâu mưu phản-chánh nhấy, ngài cũng mừng rỡ. Song con chửa thoáy cái tình thường nhi-nữ, nên nươn mừng lại ừa lo. Mừng là mừng cho Thế-tử cũ, con vua lại được làm vua, lo là lo cho em mình là Viên-quận, chớ có việc gì, ắt là tội chết không chờ! Nên bá nghĩ đi nghĩ lại, chỉ có kế dụ Huy-quận lập Thế-tử cũ, cho khỏi sanh giặc, là em chuyện hơn cả.

(Còn nữa)

Một cái đầu cao giá

(Une tête un peu chère)

Ông Tôn-dật-Tiên là tổ cách mạng nay đã phải một đầu bắt bớ nữa. Sở là Chánh-phủ Trung-hoa không khứng trả 2 triệu bạc Ngải đã vay mà lập cuộc cách mạng xô đổ nhà Thanh. Nhưng mà Ngải còn có chủ ý lên mình một chút là các người cho vay không trách Ngải, mà chỉ trách Chánh-phủ, lại Ngải còn thấy nhiều kẻ khác có lòng hồ vực Ngải.

Nhứt tin *Petit Bleu* có kể lại rằng: Năm 1897, ông Tôn-dật-Tiên đến thị-trị tại Luân-đôn (Londres) với nhiều người khác, lúc ấy nhà nước Trung-hoa thì giá rất cao để thưởng người nào mà nạp được thủ cấp của Tôn-dật-Tiên. Giá ấy là 1 triệu 250 ngàn quan tiền tây.

Ông Tôn-dật-Tiên thì đến gặp tại Luân đôn tưởng là mình dùng tiền vững chắc. Cũng may, có bữa kia, Tôn-dật-Tiên đi mua lương trong châu thành với một bạn hữu. Người trước người ấy là lính thật, người ấy và đi và nói nhiều chuyện rồi lại chỗ Portinzel-Place gần đình sự thần Trung-hoa.

Ông Tôn-dật-Tiên không chút nghĩ ngờ chỉ că, thỉnh lính đưa mình về nhà, có người ở trong lính dấy vòng có ông Tôn-dật-Tiên mà kéo xén Ngải và trong đình. Xong đời rồi còn gì mà trốn sông, bọn nó lấy giẻ nhét họng lại, rồi nhốt kín mít trong thùng rượu, để lộ có cái đầu ra ngoài.

Nhằm chiều bữa ấy, ông quan lương-y Hồng-mau tên là Cantlie phụ thú của nhà báo Daily-News mới ông Tôn-dật-Tiên ăn cơm tối. Ông lương-y đợi cho đến 10 giờ mà không thấy ông về lại, thì trong lòng ông ái ngại, ông lương-y liền ra xóm các người cách-mạng Tàu trừ mà hỏi thăm, ai cũng nói không thấy. Ngải trở lại nhà mà lòng nghĩ ngại càng thêm, khi Ngải về tới cửa nhà, có một đứa tôi-ở đang đứng chờ cũng là va cách-mạng vẫn có đôi tân chủ ông Tôn-dật-Tiên bị giam mà coi, nó bèn chằng nói nhỏ với ông Cantlie sự ấy, lại thêm rằng bọn viên-chức tại đình sự đặc biệt về trời bùng sáng, cả châu thành nhà nhà đèn còn ngủ, thì chặt đầu ông Tôn-dật-Tiên mà bỏ trong thùng rượu tại như thùng colis để gửi về Bắc-kinh.

Ông lương-y Cantlie nghe được bên tức tá đến đình quan đệ-nhi nước Anh là ông Salisbury, ông này tuy là về phe thù-cừu, không ưa cách-mạng mặc đầu nghe đến việc bắt bớ cũng ghét, khi ông chăm chỉ nghe ông kia thuật đủ điều, liền chạy giầy cho quan cai sở Tuần-cảnh đem lính lại vây đình sự Tàu, và sai quan đầu phòng-văn ngồi đi thay mặt bắt vụ ấy.

Trong giây phút, liền có ba vòng lính vây đình sự Tàu, quan đầu-phòng của quan Thương-giao Salisbury đi sẵn sượt vô đình, xin phép bàn việc cần với sứ. Người ta bèn trả lời rằng: sứ đang ngủ, không lẽ rước khách giờ này; ông đầu-phòng bộ giận dữ, bước xuống thêm hỏi người nhà của sứ Tàu cách bắt hồi rằng:

— Ở đây có giam một người đồng-hang của mi, giam cách sai phép phải không. Ta bảo mi phải thả người ấy ra bây giờ.

— Có người nào như vậy đâu, ngài.

— Ta kỳ cho 10 phút mà thả người ấy ra, trong việc như vậy, ta không phép phân biệt người nước nào hết. Nội trong 10 phút, nếu người Tàu ấy chưa ra ngoài đường lộ, ta đây lính lực xét đình, mà như gặp được quả tang, hoặc còn sống hoặc chết rồi, ta bắt buộc mi và các người về tội cướp người, toan sát hơn phạm công nhưn quyền này, mai ta giải hết nội vụ lên Tòa-bình, Tòa sẽ xử tử cả thầy nội tuấn này cho mà coi.

— Mà Chánh-phủ tôi đã

— Chánh-phủ mi, mặc-kê, sau sẽ hay, ta đã nói rồi, mi nghe rõ chưa? Mười phút nữa, không thêm tới 11 phút đâu; kiêu.

Qua 5 phút đồng hồ, người ta thấy Tôn-dật-Tiên đi ngoài đường, ngài liền thăm quan lương-y, phụ bút Daily-New báo mà cảm tạ ơn cứu tử.

THÔNG BÁO

(Informations)

BÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 31. 50

Giá lửa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 2\$30 tới 2 \$ 35.

Saigòn

Chợ phiên bán thú vật

Bùn-quần có hay rằng nhà-nước mới lập một hội phiên vật để bán thú về sự lập chợ phiên bán thú vật ở xứ này.

Quan Toàn-quyền về Saigon

Có tin cho hay rằng lúc cuối tháng Jun thì quan Toàn-quyền sẽ về trong Saigon, như đã định, nhưng nay phải đình lại ngày khác, mà chắc sau ngài cũng về đến Nam-kỳ trước lễ 14 Juillet.

Chuyến thăm trạng dưới tàu Athos đang lui gác chim

Báo Courrier Saigonais có đăng tin sau đây:

"Kỳ tàu vừa rời đồn-quan tiếp được thư bên Rochefort gửi qua nói rằng: cả gia thất ông lương-y Noilles-Degorge đã đến tại Rochefort là lẽ quân của hai ông bà lương-y Noilles-Degorge.

Lúc chiếc tàu Athos bị trái phá đâm lủng, thì người trên tàu lo giúp ông lương-y và vợ con xuống đò nhỏ tìm chỗ ẩn nấp, khi xuống rồi tìm-bán chèo đi ra xa khỏi tàu Athos, vừa gặp một chiếc tàu đến cứu, thì các người trong tìm-bán sang qua tàu lớn. Văn ông Lương-y có 6 đứa con, coi đi coi lại mất một tháng con út.

Ông lương-y buồn rầu quá, xin quan tàu cho phép trở lại tàu Athos mà kiếm con.

Quan tàu cho phép:

Khi ra đến nơi, ông lương-y gặp đứa nhỏ đang chơi trên bong tàu cách bình yên vô sự như không có sự chi xảy ra bên mình vậy, ông lương-y liền xông lên tay và hỏi sao mà con còn ở lại đó?

"Đứa nhỏ thưa lại rằng: Thưa cha, cha có dặn con đừng đi đâu, nên con ở đây đợi cha. Ai nghe câu trả lời mà chẳng động lòng cảm xúc. May còn thì giờ, kịp đem qua tàu xa-lúp, vừa khi ông lương-y bỗng đưa nhỏ sang qua tàu này, thì chiếc Athos chìm ngầm.

Trung-Kỳ

Hết Chiều 10 nài xin của quan Khâm-sứ Trung-kỳ, phủ Phu-chánh và Cơ-mật-viện nhóm ngày 25 và ngày mồng 5 septembre năm ngoài định đồ ngự dụng của ông hoàng Vinh-lang cựu hoàng-đế Annam tức là Duy-Tân sẽ nhập về của cải triều Annam, song triều đình phải chịu cho vua Duy-Tân lương bổng đồng niên là 15 ngàn quan.

Quan Toàn-quyền đã phê nhận lời nghị định của hai viện ấy.

TÌNH CẢNH BÊN TRUNG-QUỐC

(Les Evénements de Chine)

Có tin bên Trung-quốc cho hay rằng Lê-nguyên-Hồng nhứt đình bãi ha-nghị-viện Tàu và ông đô-đốc Chang-Hsun, sẽ lãnh chức Tề-tướng tạm Trung-hoa.

Ngày mồng 1 juin 1917, Đờc-giám-quốc Lê-nguyên-Hồng có gởi giấy thép cho các tỉnh mà kể lại các sự thay tạn mới xảy ra kế tiếp nhau, và nói

những lẽ bác bẽ các lời thiên hạ vu và cho ngài và cho cả nghị-viện. Ngài cắt nghĩa tại cơ nào mà trong nước có nội loạn, và giải mấy lẽ làm cho ngài phải ra chỉ-dụ cắt chức quan tề-tướng Tuân-Tsi-jouei.

Đoạn ngài tỏ ra các sự rối rắm làm cho nước nhà phải nguy.

Đầy Bồn-quan xin ân hành mấy câu lỏng kết trong giấy thép của ông Lê-nguyên-Hồng cho chư công rở.

— Tôi là một ông lão cũng như trái nhỏ nằm ần bóng lá cây. Tôi tính thức mà bằng lo sợ thấy sai hiểu sai. Tôi đã đi ban ngày ban đêm, chơn tới như đạp trên mặt nước dòng-dục mà rất mỏng mảnh. Tôi sai xin chúng người chỉ báo lỗi hay lẽ thiệt cho tôi, và chỉ mấy điều sai suyền đáng trách. Nếu như phải là đều danh giá cho nước nhà ta, thì tôi sẽ bằng lòng tạ tội. Còn như trong ý của người đốc-quyết làm xôn xao nước nhà, và gây sự nội loạn, thì tôi nguyện tha chết chẳng tha bỏ quê hương.

Từ khi Trung-hoa khởi cách-mạng đến giờ, tôi đã trải qua cơn nước lửa, tôi đã từng trải, tôi đã nỗi sức môn hơi. Nay tôi không sợ xấu hổ chi. Tự thườ nay tôi chưa hề thấy vua nước nhà tôi phải suy vi, tôi lại không đành để nước ta phải làm nô lệ nước khác đâu, về sự nô-lệ ấy tôi dám lấy nước rủa tay trước mặt các viên quan chử trong xứ này.

Ấy là lòng thất tôi xưng ngay.

Tin ở Thượng-hải

Báo Echo de Chine ấn hành rằng:

Ông Lạc-vinh-Dinh lại đánh giấy thép về tố ý không nhận quyền Đờc-Giám-quốc Lê-nguyên-Hồng, và sẵn lòng hiệp theo các tỉnh cách-mạng cho đứng cầm vững sự hòa-bình, trừ ra ông Lê-nguyên-Hồng chịu bãi nghị-viện thì thôi. Văn ông Lạc-vinh-Dinh này cũng là do theo chánh-trị của ông Chang-Hsun; ngài biết ông Lê-nguyên-Hồng không thể sai rồi đã hứa binh vực Tòa nghị-viện đến cùng.

Ông Lê-nguyên-Hồng về ý trong một lời nói, thì lại gây ra sự bất bình cho các phe đảng, các quan thân-sĩ Tàu mới sẵn ngài từ chức, thì non gan quá, phe ông Đoàn-kỳ-Thoại là phe đông và mạnh ép ông Lê-nguyên-Hồng từ chức cho rồi. Còn các quan nghị-viện lại nghĩ rằng bao lâu Lê-nguyên-Hồng còn ở chức Giám-quốc thì họ còn yên tâm nơi Bắc-kinh, mà hệ Lê-nguyên-Hồng từ chức thì tình hình ất không khỏi bị phe nghịch trả thù.

Tại Thượng-hải thì ít lo hơn các tỉnh khác, vì có lính tuần canh nhất, song việc buôn bán phải ngưng, vì tiền bạc chung đàng, mà lại chú chuyên thiếu và tiền mượn tào, lại quá cao. Nếu mà không hết nội loạn, thì ất tại va to lắm.

Sở hason tại Thượng-hải có đờc nhiệm cái giấy thép số của chánh-phủ Bắc-kinh

đầy gởi thuốc đạn súng ống lên hướng Bắc cho sẵn.

Quan cai sở ấy đáp từ rằng không tuân lệnh ấy được, trừ ra quan Đô-đốc Thượng-hải có cho phép thì mới dám tuân; vốn ông này quyền thế rất to, các quân lính nội miển ấy đều vâng phục ngài.

Bây giờ chỉ có mình thầy-đạo còn phục quyền chánh-phủ Bắc-kinh mà thôi.

Mấy điều xin của ông Đoàn-kỳ-Thoại

Dịch theo nhứt báo Hồng-mao.

(Bắc-kinh le 9 juin 1917.)

Ông Chang-Hsun đô-đốc tỉnh An-Huy xin Chánh-phủ nhận bảy điều xin đây thì Ngày mới chịu về Bắc-kinh:

- 1.— Xin Đờc-Giám-quốc hộ vực Ngải.
 - 2.— Bãi Nghị-viện.
 - 3.— Lập Chánh-phủ mới đờc Toàn-quyền.
 - 4.— Bãi các hội đồng tỉnh.
 - 5.— Phạt ít quan kìa ở trong đình Giám-quốc.
 - 6.— Bãi lương các hội nghị.
 - 7.— Ân-xá cho phe quân-chủ.
- Nếu Lê-nguyên-Hồng chẳng chịu mấy điều ấy, thì ông này cũng chẳng chịu về Bắc-kinh. Mỹ điều xin đây là có ý lập lại tâm Chánh-phủ có quyền thế mạnh, vì có phe ông Đoàn-kỳ-Thoại đứn võ, lại có các quan tào về phe Viên-thế-Khải.

TRUYỀN XỬ LÉO

Tích Chiêng-Prom

(tích theo)

Ta tình tổ một đôi lời,
Bấy lâu lưỡng những cách đời
Sấm, Thương.

Phan và Phởng thưa rằng: anh em tôi tội đáng chết, xin Nguyễn-soái, lấy lòng nhân từ, thì bọn tôi đối ơn ngàn ngày. Chiêng Nguyễn-soái hỏi: lúc này định hạ đờng hướng thái bình, sao bọn mi vô cơ, dám làm phản với binh triều, nay bôn-soái đàm bình hùm xoàng đây quyết một lòng vì nước vì dân, mà trái khừ bọn mi, vậy thì bọn mi cơ thiệt tổ cho bôn-soái rõ vì cơ nào mà làm phản. Phan và Phởng thưa rằng: rất đối là đờn ngu đại còn biết chữ liêm sĩ, hướng chỉ là bọn tôi,



Thử rượu LE DUBONNET này thiệt là ngon, nội là rượu của chủ tôi, không có thử nào bị kịp!

song bởi nhà quan nhiều đều bức sách, nên mới sanh ra tai biến, ngày xưa cha tôi đi tảo mộ với em gái tôi, cũng trong một bữa ấy, con quan tổng trấn cũng đi chơi gặp em tôi mới cậy mặt cười về làm thiệp. Cha tôi rõ biết tánh công-tử oan đang, lấy oai cha hiếp đáp con nhà dân nên không chịu gả, công-tử sanh lòng bòn giận, chớ cha tôi trong lúc say đánh cho đến chết, vậy chưa người giận muốn tuyệt anh em tôi, bèn tôi thấy thế yếu khó địch lại, nên mới đem gia quyến tìm thầy học võ, nay đem binh ra đây, quyết báo thù xưa, chớ một tên quan chẳng phạm.

Chiêng Nguyễn-soái nghe đầu đuôi bèn biểu anh em Phan và Phưởng đứng dậy mà rằng: xét mấy lời nhĩ tướng nói thì nhảm lý, song không rõ bằng cớ, vậy thì nhĩ tướng trở về, làm một văn trạng ngày mai phải bòn thân đến trại ta, rồi ta sẽ kết án. Ba anh em vưng lời, rồi từ đi ra về; rạng ngày ba anh em đến dinh mà nạp văn trạng. Chiêng Nguyễn-soái cho vào, rồi xem văn trạng, lập tức cho quân mới quan tổng trấn và công-tử.

Ấy là: Kiến cơ nhi tác, đức tức bất đạt. Đây nói về quan tổng trấn ngày kia ngồi trong dinh, trông tin triều coi hịch Chầu-xách định ra lẽ nào, những cơn bàn luận cũ xưa, bỗng đâu có lệnh soái gia đòi hầu. Cục chẳng đã, quan tổng trấn mới lập tức hầu lĩnh.

Đoạn cha con quan tổng trấn vào ao Soi-phù, Chiêng Nguyễn-soái đưa văn trạng cho quan tổng trấn xem. Cha con qui thưa: việc đó oan cho họ quan, ấy bòn nó thấy oai Nguyễn-soái nó sợ, nên mới vu oan cho họ quan, xin ngài xét cho họ quan nhờ. Chiêng Nguyễn-soái rằng: người nói oan cho mi, còn như sự đứng biểu tâu gian cho bòn-soái đó ngay hay là gian? Tức thì Chiêng Nguyễn-soái troàn cho quân sĩ trở về nhà con quan tổng trấn bỏ vào tu xà, điếu về triều đình. Bọn Phan và Phưởng hết dạ vui mừng, cảm đức Chiêng Nguyễn-soái vô cùng.

Khi ấy Chiêng Nguyễn-soái hỏi bọn Phan và Phưởng: nay ta đã rõ minh oan cho bọn người rồi, như bọn người muốn làm quan, bòn-soái sẽ tâu với triều đình ra phò vua giúp nước, chớ ở chốn lực lạng hoài sau cho rõ mặt tóng môn. Phan và Phưởng thưa rằng: bọn tôi đội ơn Nguyễn-soái chiếu cố song tôi nghĩ lại phận quê mùa, lo ghen quê mùa, vậy xin Nguyễn-soái cho anh em tôi ở lại lo làm ăn dựng gần mô mà ông thân tôi. Chiêng Nguyễn-soái nhắm thế nói hết dạ, bèn mời anh em Phan và Phưởng vào hậu trại mà rằng: bòn-soái có một việc muốn lo cùng nhĩ vị, song sự nhĩ vị không khứng.

Nguyễn-soái có việc chi chi báo anh em phải vưng xin đứng nhĩ vị. Tôi nhắm tiểu-thơ là người hiền đức, nên tôi muốn chỉ dùm cho một chỗ kết cấu trăm năm, nay có Viên-tiên-Phượng đương đương tương xứng sánh với tiểu-thơ thiết là rất may lắm.

Ấy là: Trai anh hùng sánh với thuyền nguyệt. Trăm năm cũng nguyện chữ từng năm sương.

Lời Nguyễn-soái dạy, biểu, anh em tôi xin vưng, vậy thì Nguyễn-soái, tỏ với Viên-tiên-Phượng chọn ngày lành, anh em tôi sẽ đưa tiểu muội, rồi anh em từ giả Chiêng Nguyễn-soái ra về. Chiêng Nguyễn-soái lập tức mời Viên-tiên-Phượng vào mà rằng: mừng nay đã chiến nạp nhĩ vị Phan và Phưởng chẳng bao lâu anh em ta được dâng dâng bài tượng, nay em có một việc, là thấy huynh trưởng một mình hiêu quạnh chẳng ai hôm sớm cho vui, nên em đã với anh em Phan và Phưởng làm mai tiểu-thơ cho huynh trưởng xin chớ từ. Viên-Prát đáp: lời em dạy thiết là có ích cho qua, song xét phận qua có tình, vì cha già từ cổ vô thân, nếu có vợ rồi thời sự sum hiệp một ngày một đôi, Chiêng-Prôm nói: Phan như anh vậy thì làm rồi, sách có chữ rằng:

Nam đại bất hôn như liệt mã vô cương.

Nữ đại bất giá như tư-diêm phạm thủ.

Nghĩa là: Trai lớn chẳng cưới vợ, như ngựa nhỏ không cương, Gái lớn chẳng lấy chồng, như con tư-diêm bị vô dẫu.

(Sau sẽ tiếp theo) TIẾC-CƯƠNG.

Công-ty « Liền-Thành » Công-ty vốn là 93.200 đồng bạc TRONG KHÍ CÁI CHÍNH Mỗi cái tại Phan-thiết (Trung-kỳ)

Liệt vị cổ động công-ty « Liền-thành » xin mời qui liệt nhóm Đại-hội làm-thời tại mỗi cái ở Phan-thiết, khi bảy giờ sáng ngày mười lăm tháng Juillet năm 1917, nhằm ngày hai mươi bảy tháng năm lịch thái-âm.

- ĐỀ MỤC NGHỊ SỰ**
- 1° - Phê chuẩn chương trình mới đã thiết lập về sự cái chánh công-ty làm công-ty cổ-phần-hữu-hạn.
 - 2° - Tuyền cử các viên Quản lý.
 - 3° - Tuyền cử Uy-viên nhiệm kỳ một năm đăng tra xét sổ sách.
 - 4° - Quyết nghị về sự thêm vốn công-ty.
 - 5° - Dời mỗi cái.

Kỳ tên: NGUYỄN-QUY-ANH.

NHÀN ĐÀM (Propos oisif)

Con bò nhạo bán con Trâu Con Trâu dương cây ngòi ruộng một thớ hào hèn phần chi đánh, thời đầu có con Bò ăn có một bên, mới thang với con bò rằng: Anh thiết là sung sướng sanh nhảm chớ có phước chủ không bắt làm việc nặng, còn phận tôi chẳng may phải chịu cực.

Bò rằng: bởi anh mình mày đen sì, người ta ghét mới bắt anh làm việc nặng nề, nè anh coi tôi đây mình mình vàng khè xem càng xanh càng mềm.

Cách bữa sau, tôi phiên chủ bò,

thường thay, mình nhỏ thó, kéo sao cho nổi cây cây trâu, đi té lên té xuống, chửi đánh chi tử. Trâu dóm thấy cất tiếng lên rằng: phải chi chú nó cao lớn như tôi, thời chịu con roi ấy mới được.

Bò biết Trâu kêu ngoai lại mình, tức mình giận muốn nói lại, song bị dòn quá phải làm thinh.

TIẾC-CƯƠNG

CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

Bên quán lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến từ tiền mua nhứt-trình cho Bồn quán; lý là sự giúp cho Bồn quán mà lo đến nhứt-trình mà mang cuộc vận mình.

Số phát nhứt-trình	Số mandat
138 H. N. Phanhiết	8 021 272
85 Ng. D. Tourane	4 30
5525 Ng. V. Lougny	4 019 542
2577 L. M. T. Tron	4 478 066
2928 Ng. P. Ph. Calmon	6 bạc mai
2578 Ng. V. G. Omon	2 017 011
9096 C. et G. Vinhlong	6 015 595
1253 H. Cap	4 004 164
5062 T. d. T. Mytho	8 000 408
1764 Ng. V. G. Chaudoc	4 019 473
3041 Vi. T. An. Caudoc	6 bạc-mai
9528 L. H. Coirang	2.50 569 840
T. B. T. V. Ng. Mytho	4 021 900
24 V. H. N. Hoagy	4 589 384

HÀNG TRƯ ĐỒ TRANG SỨC hiện LAMOTTE tại Paris và Marseille

Savons, Nước thơm gội đầu, Nước thơm Eaux de Cologne, Các thứ hàng đầu thơm để cho các tiệm bán tóc dùng. Có trụ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp, Rượu chác, Rượu mạnh, Dầu ăn, Savons, Nón, mũ, Da đóng dây, da thuộc và da thúm các thứ hiệu. Có trụ tại tiệm Henri-Bresset đường Charner Saigon.

TÔI KHÔNG ĐÓI LỰA!

Ấy là câu thường thien hạ hằng nghe một trang lúc gần gũi bàn mà dùng một được đáng để dưỡng khí-tục mình đã hao tổn trong cơn làm lực.

Trong lúc nóng nực
Nên Chư-lôn muốn ăn uống lực bực thường thì chớ kha dùng những rượu khai vị đơn ra giá đối (apéritifs, féritales) và ở nhiều khi tượng đại tên rất hực nhĩ kỹ trung một đôi khi lòn hai, đầu đầu cũng có bản thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lòn lòn rượu ấy làm tiêu lòn niêm dịch (la magnésie) trong bao tử rồi lòn lòn mô làm cho mình thực bất tri kỹ vị.

Vì sao vậy?
Trước một khắc đồng hồ khi nghĩ đến mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BÈ RƯỢU QUINA GENTIANE

Ly thứ rượu của các thầy tu dâng San-Paolo (Espagne) đời, xít ấy là xít nóng nực, cũng như xít Đàng-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tính ba rết có danh tên thuốc là: QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng, cốt đường bột-hè mà gặm vị đắng làm cho dễ uống, mới lại thanh thoả, dẫu cho ai mà hay kiêng lòn uống chẳng ché dặng.

Phải nhĩ Nhà MAZET đường Paul Bianchy, môn bài số 16, Saigon, nhĩ uống thử mà coi, thiết quả như lời tôi nói chẳng sai.

Thuốc điều hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Freres trứ thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

En Tous Genres Prix Modérés NG. CHI-HOÀ GRAVEUR AMIRAL-DUPRE SAIGON. Kính trình chư vị tôi có lập TIỆM KHÁC CON DẦU ĐỒNG VÀ MÙ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bìe đá chạm thạch để mà pierres tombales, có đủ thứ con đầu li. Qui khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thư cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi và gởi ý kiểu nào thì tôi sẽ làm cho vừa ý và tính giá thiết rẻ, tôi rất đợi ơn vớ công.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA GRAVEUR

42, Rue Amiral-Dupré. SAIGON.

XIN CÒI CHO BIẾT:

Chư qui vị muốn dùng các thứ CON DẦU có đủ kiểu mới thiết hay. Xin gởi thư lại tiệm tôi mà lấy catalogue coi đăng lựa mà dùng.

T. Khanh-Long, GRAVEUR. 149 rue Chinat SAIGON.

Rượu TONI-KOLA SECRETSTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất về sanh.

Hãy đôi bạn hữu thiết minh một ly TONI KOLA Minh hãng DENIS freres trứ mà thôi.

Nhà DENIS freres tại Saigon ra riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chát của hãng rất kỹ càng. Hàng sang lòn gởi bả giá và như rượu cho không mướn là phải có xin thì đáng.

XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LẮM! MÀ NHY KÝ CÀNG TIỆM MÀY NGUYỄN-HỮU-SANH

Ở gần gác 30 lầu Cầu-ông-lãnh. May đủ các kiểu áo-xiêm quần, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thời thế. Có bán sơn, vải-bóc, to-lua, kiểu mới bông-lụa, Lược-lông Béc, Cầm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, các màu sắc. Văn, Nho, Xuyên, Lành, Trung-huế, Nhậm-Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tướng, truyện, Quốc-ngữ bán 1 và bán lẻ vắn vắn!!! Nếu chư-qui vị, muốn hỏi kiểu dễ chi, xin viết thư để:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH, 120, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

THUỐC LÀ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đường ra, đứng đóc-biên việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì khough iệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÀ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀN HOÀN HẢO HIỆU JOB VÀ ĐƯỢC ỨNG DỤNG BÀN HOÀN HẢO HIỆU JOB

ĐƯỢC BÀN HOÀN HẢO HIỆU JOB VÀ ĐƯỢC ỨNG DỤNG BÀN HOÀN HẢO HIỆU JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự...
62 lần được đánh Ngoại-hạng
Chủ lãnh trung bán là: Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74
J.Z.- Pauthac Ở Paris, Rue Béranger, số 21.
Lãnh trung bán tại } BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon.
Đông-dương là ông } Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Hạ-nội).

Ai là chàng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ tho, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bản-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬT HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mắt thuốc ngon.

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.



CHU' HU' BÀ TÒN

Đầu bóit bình hoa mà như mà tên hoa bóit có khác mà liệt mà táo, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoá thì phải dùng vì thuốc bổ huyết bổ căn mà trị mới hết bình. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là để bình mà lại ít tốn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống làm bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bình đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tất còn lấy làm thâm ưc. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh sẽ như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng-nhật-vàng-lai, vàng vàng óa úa v. v. cũng là các bình liệt nhược thì mấy hình sơ sơ số trị như thần. Và lại thuốc này đã uống có tiền mà mau lành bình.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiêm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



CIGARETTES DIVA

Thuốc diếu hiếu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bình hoan, vì thuốc này không có như như các thứ thuốc khác, khói số thơm tho và diếu lãn.

Mỗi gói thuốc này đều có ở một cái bình chụp rất khác và rất đẹp để, mà lại trong nhiều gói có ở một cái giấy Bon-Prime (Bon-Prime) tặng tặng hoặc một cái đồng-hồ, hoặc một hộp khăn mochoira, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây đá óan v.v. Như ở đây những giấy này, thì hãy đem tới hàng A. et E. Maret môn bài số 10 đường Paul Blanchey, Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa gửi đến không bằng, thì gói thơ và miếng giấy mình đang cho ông sẽ gửi môn đó của mình đang đó lập tức. Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng. Đón ông và đón bà. Làm cho thân thể ngả tạng lực phủ thịnh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một môn thuốc như hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt màc dầu, chớ rượu này là một môn khai vị. Uống nó rất thanh tao, Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chừ qui khách thì hãng Dubonnet rõ cho ai này hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho đóc-biên hiếu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ, và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc diếu hiệu này Bao xanh, để to mà lại vẫn chắc. — Có dán



chàng một rêu giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiên diếu khoái lạc. Hiếu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY mở vào số bán ở đường Kinh lập môn bài số 88, SAIGON

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn. 1^o Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40).

2^o Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3^o Tường Lục-vân-Tiên... 0 30

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: Saint Raphaël Duos.

Hàng này cũng có bán đủ các loại và chắc chắn, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes: Vve Clicquet-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure. B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu

kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bên-thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUẪN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

Mons F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường Catinet số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG

để thờ và đủ kiển. B1.

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. ĐỒ ăn tất lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinet. — SAIGON.

BÀI THUỐC TRỊ NGỦ KHÔNG ĐƯỢC, HOÀI CÁN, CÁN CỐT HÓA BỊNH VÀ ĐAU MÌNH ĐAU MỖ

Khi nào cần và cần cốt đần thì con người ngủ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mịt, chóng mặt ngủ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lối hoá thì chết chứ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thứ-vật ở thành Paris đã chiêm nghiệm các điều khôn đến bởi não cần, trái tim, ti vị, trái thân mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thi nghiệm, tìm bởi lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" này vô hại và chữa các thứ bệnh thần hiệu là thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lại, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc Neurinase này. Con nít ông già, đờn bà con gái lúc già yếu hoặc trở về già dùng được thấy thấy.



Thuốc hiệu "NEURINASE" trữ tại Saigon: tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MARI & LAURENS và tại THIẾT-NGHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI

(M' n' a que lui)



Có một thứ rượu Rhum massé hay trẻ bình rết, nóng lạnh hay làm cho ti vị, tiêu tán hay trẻ bình rết như người 40 tuổi, đi đứng chễ hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng soi trời to làm công chuyện.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải chỉ về có dán nhãn trắng như hình giữa dính mặt bên đây.

NUHONG NHA NỮ Y SĨ

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Teddy de Vincenzi làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-nhiệm thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhật và các ngày lễ. Trồng răng và nhổ răng no nhiều cách khác Prothèse Bloc Huế-kỳ v. v. Nhổ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bít lỗ răng hư từ 6 \$ sấp lên, trồng răng thường răng vàng và có đợ đồ phụ tùng. Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

SÔNG LẬU NHỜ RƯỢU

(Longéollé grâce à une liqueur)



Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điền-chủ đã ngoài 95 tuổi mà hời còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chễ hời, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trời ngoài đồng soi trời to làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm ông, hỏi thử cho biết tại sao ông nay đầu bạc tuổi cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông trả lời rằng: Có chỉ lạ đó mà hời, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường-sanh bổ lão. Người khách nghe nói cũng có lòng mộ việc trường thọ như ông, liền về nhà sai thợ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng ồ ồ tham sanh, cũng bèn rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm. Có bán trong các tiệm hàng xé (epicerias).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER 7, Boulevard Neredon. - SAIGON. KEM-VÂN-KIEU, ông F. Trương-Vinh-Kỳ in tại nhà. Khốang hình \$200/Cả hình \$250; Tháng 0-2-30

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER 7, Boulevard Neredon. - SAIGON. CÁCH LẤM BIA VÀ MỰC. Dạy nhiều môn viết chữ, làm sổ. Giá: Tháng 0 04



PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đưỡng của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẪ, đau trong TI VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RET VỎ ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỒ ĐÀI, BỊNH CỨM, GHỀ CHỐC NGOÀI ĐÀ và bệnh có TRÔNG LẠI TRONG BỤNG. Ấy là một thứ THUỐC XỔ rết tên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm. Bất kì thuốc trị đần nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỔ nếu cũng rứt trong thứ Elixir Tonic Antiglairieux của quan lương-y Guillié. Chính chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng khéo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8, ở tại đô thành PARIS. VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY (Nước suối kim thạch) VICHY PHÁP-QUỐC-TUYỂN

VICHY CÉLESTINS Có bán nguyên vẹn ở Trại binh đau Thận, bệnh Cầu Bàng-quang, bệnh Phong và bệnh da. Trại binh đau Thận, bệnh Cầu Bàng-quang, bệnh Phong và bệnh da. Trại binh đau gan và bệnh da. Trại binh thương ti, trượng nhọt. Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho tróng thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối tự nhiên. Có hộp và có ve. PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa. COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước ngọt (môi-khi-chất).



Hiệu này là hiệu riêng của HANG BERTHET, CHARRIERE và CO. Y ở đường Kinh-lập, số 68, SAIGON. Vải nào mà có dính hiệu này thì là một thứ vải thượng hạng vô song.

THƯỢNG HẠNG WHISKY

hiệu này CHÁNH LẠ RƯỢU VUA trong các thứ WHISKY



Uống nó vào đã đặng BỔ ĐƯƠNG mà lại VUI VẺ

RƯỢU COGNAC. HIỆU HENNESSY

là một thứ rượu TỐT THƯỢNG HẠNG Ấy là rượu vua trong các thứ rượu Cognac. Các hiệu rượu khác biết sao bì kịp. Được thưởng lưu các quan các nhà thơ hương đều ưa nó lắm, cứ mua COGNAC hiệu này mà uống chớ chạng hề chịu thứ khác.



Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER. Certifié l'insertion. Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 Le Maire de la Ville de Saigon

Handwritten signature and official stamp of F. H. SCHNEIDER.